

Số: 367/2020/QĐST-HNGĐ

Kế Sách, ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 564/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn:* Ông **Trần Văn K, sinh năm 1956

Bị đơn:* Bà **Trần Ngọc T, sinh năm 1953

Cùng địa chỉ: ấp A, thị trấn KS, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn K và bà Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Ông Trần Văn K và bà Trần Ngọc T thuận tình ly hôn với nhau;

- *Về con chung:* Các người con chung là: Trần Ngọc H, sinh năm 1980; Trần Ngọc X, sinh năm 1984 và Trần Chí N, sinh năm 1992 đều đã trưởng thành phát triển bình thường về thể chất lẫn tinh thần và đã có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai vợ chồng tự thỏa thuận, nên không yêu cầu

Tòa án giải quyết.

- *Án phí hôn nhân và gia đình*: Ông Trần Văn K tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008716, ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, ông K đã nộp xong án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bà Trần Ngọc T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND thị trấn K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Viết Tâm